

Tiết 31: Tiếng Việt

Ngày dạy:/...../10

Ngày soạn:...../...../10

THỰC HÀNH MỘT SỐ PHÉP TU TỪ NGŨ ÂM**A. Mục tiêu:**

Giúp HS:

- Củng cố và nâng cao hiểu biết về một số phép tu từ ngữ âm (tạo nhịp điệu, âm hưởng cho câu; điệp âm, điệp vần, điệp thanh).
- Cảm nhận và phân tích được các phép tu từ ngữ âm trong văn bản, thấy được tác dụng nghệ thuật của chúng.

B. Phương pháp - phương tiện:1. Phương pháp:

Phát vấn, gợi dẫn, thảo luận, luyện tập...

2. Phương tiện:

GV: Giáo án.

HS: Phần chuẩn bị bài, sgk.

C. Tiến trình bài dạy:**Bài mới:**

HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS	NỘI DUNG BÀI HỌC	GHI CHÚ
HD1: Hd HS tìm hiểu việc tạo âm hưởng và nhịp điệu trong các đoạn văn. TT1: GV yêu cầu HS đọc đoạn văn 1- sgk (trang 129). HS: Làm việc theo nhóm (4 người/ nhóm), dựa vào gợi ý sgk để thảo luận. Đại diện nhóm trình bày. Các nhóm khác nhận xét. GV nhận xét chung, chốt lại: TT2: GV gọi HS đọc đoạn văn 2 – sgk. HS: Làm việc theo nhóm (4	I. Tạo nhịp điệu và âm hưởng cho câu 1. <u>Bài tập 1</u> * Nhịp: - Hai vế đầu câu 1, nhịp dài → Phù hợp với việc biểu hiện cuộc đấu tranh trường kì của dân tộc. - Vế 3 của câu 1 và câu 2 nhịp điệu ngắn, dồn dập → Phù hợp với việc khẳng định quyết tâm giành quyền tự do, độc lập của dân tộc. * Thanh: - Vế 1, 2, 3 câu 1 kết thúc bằng âm tiết mang thanh bằng (<i>nay, nay, do</i>). - Câu cuối kết thúc bằng thanh trắc (<i>lập</i>). - Tính chất đóng, mở của âm tiết + Câu 1 kết thúc bằng âm mở. + Câu 2 kết thúc bằng âm đóng → Phù hợp sự dứt khoát trong lời khẳng định quyền độc lập của dân tộc. 2. <u>Bài tập 2</u> - Điệp từ ngữ: <i>Bất kì, ai</i> - Điệp kết cấu: <i>Ai có súng...</i>	

người/ nhóm), dựa vào gợi ý sgk để thảo luận. Đại diện nhóm trình bày. Các nhóm khác nhận xét. GV nhận xét chung, chốt lại: TT3: GV yêu cầu HS đọc bài tập 3 – sgk. HS làm việc cá nhân, trình bày kết quả, cả lớp nhận xét, GV nhận xét chung, khẳng định lại đáp án. HD2: Hd HS tìm hiểu điệp âm, vần, thanh. TT1: GV yêu cầu HS đọc bài tập 1 – sgk. HS làm việc cá nhân, trình bày kết quả, cả lớp nhận xét, GV nhận xét chung, khẳng định lại đáp án. TT2: GV gọi HS đọc bt 2 – sgk. HS làm việc cá nhân, trình bày kết quả, cả lớp nhận xét, GV nhận xét chung, chốt lại. TT3: GV gọi HS đọc bt3- sgk. HS làm việc cá nhân, trình bày kết quả, cả lớp nhận xét, GV nhận xét chung, chốt lại.	- Lặp nhịp điệu: + Câu đầu: 4/2, 4/2 + Câu 2,3: 3/2 - Điệp vần: <i>Bà, già, dùng, sủng</i> - Phối hợp nhịp điệu ngắn, dài → tạo âm hưởng dồn dập, khoan thai, thích hợp với lời kêu gọi cứu nước. 3. Bài tập 3 - Ngắt nhịp (dấu phẩy ở ba câu đầu) khi cần liệt kê. - Câu 3: + Ngắt nhịp liên tiếp → như lời kể về từng chiến công của tre. + Nhịp ngắn trước, nhịp dài sau → tạo âm hưởng du dương cho lời ngợi ca. - Hai câu cuối: ngắt nhịp giữa CN và VN → tạo âm hưởng mạnh mẽ, dứt khoát cho lời tuyên dương công trạng, khẳng định ý chí kiên cường và chiến công vẻ vang của tre. II. Điệp âm, điệp vần, điệp thanh: 1. Bài tập 1 - Lặp âm đầu (<i>lửa lựu lập lòe</i>) gợi cảm giác về hình ảnh: hoa lựu như những đóm lửa, đẹp và ẩn hiện trên đầu tường. - Lặp âm đầu (<i>lóng lánh</i>) gợi cảm giác phản chiếu của bóng trắng như phát tán trong không gian và trên mặt nước. 2. Bài tập 2 - Vần <i>ang</i> – âm thanh mở lặp lại nhiều nhất, xuất hiện 7 lần - Tác dụng: + Tạo cảm giác rộng lớn, chuyển động, kéo dài (đông – xuân) + Phù hợp với cảm xúc chung: mùa đông đang còn tiếp diễn vậy mà đã có lời mời gọi mùa xuân. 3. Bài tập 3 Khung cảnh hiểm trở và sự giao sự gian lao vất vả được gọi ra nhờ: - Nhịp điệu: 4/3 ở 3 câu đầu. - Sự phối hợp: B – T ở 3 câu đầu	Tg dùng dấu phẩy thay cho từ là
---	--	--

HD3: GV củng cố Tạo nhịp điệu, âm hưởng cho câu và điệp âm, vần, thanh là những phép tu từ thường được sử dụng để phục vụ cho việc biểu đạt nội dung. Điệp âm, vần, thanh chủ yếu được sử dụng trong thơ. Tạo nhịp điệu, âm hưởng thường tìm thấy ở các ngữ liệu văn xuôi.	+ Câu 1: Nhiều thanh trắc → Gọi không gian hiểm trở, mang màu sắc hùng tráng, mạnh mẽ. + Câu 4: Nhiều thanh bằng → Gọi không khí rộng lớn, thoáng đãng trước mắt khi vượt qua con đường gian lao, vất vả. - Từ láy gọi hình: Khúc khuỷu, thăm thăm, heo hút. Phép đối: Ngàn thước lên cao >< ngàn thước xuống. - Phép nhân hoá: <i>súng người trời</i>. - Lặp cú pháp: câu 1 và 3.	
--	---	--

Dặn dò:

- *Bài cũ:* Tìm thêm những ví dụ khác và phân tích tác dụng của những phép tu từ ngữ âm đó.

- *Bài mới:*

+ Soạn các bài đọc thêm «Dọn về làng», «Tiếng hát con tàu», «Đò Lèn»

- Đọc trước văn bản, trả lời các câu hỏi phần hướng dẫn đọc thêm.

+ Chuẩn bị cho bài viết số 3

- Đọc phần hướng dẫn chung và gợi ý một số đề bài ở sgk.
- Đọc các bài thơ đã học
- Xem các thao tác lập luận; Nghị luận về một bài thơ, đoạn thơ
- Đọc lại bài viết số 2 để rút kinh nghiệm cho bài viết sắp tới